

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - ĐỒNG NAI

Căn cứ các Điều 212, 213 và Điều 397, điểm h khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 747/2026/TLST-VHNGĐ ngày 14 tháng 4 năm 2026 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông **Phạm Huỳnh C**, sinh năm 1986.

Địa chỉ thường trú: Tổ C, V, phường T, thành phố Hồ Chí Minh.

(Địa chỉ cũ: Tổ 3, V, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương).

2. Bà **Lê Thị N**, sinh năm 1990.

Địa chỉ thường trú: xã V, tỉnh An Giang.

(Địa chỉ cũ: V, G, Kiên Giang).

Địa chỉ nơi ở hiện tại: Nhà trọ Nguyễn Văn M, Tổ A, khu phố D, phường T, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Ngày 11 tháng 3 năm 2026, ông Phạm Huỳnh C và bà Lê Thị N nộp đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn. Hồ sơ được Tòa án nhân dân khu vực 1 - Đồng

Nai tiếp nhận giải quyết. Quá trình vận động hòa giải, ông Phạm Huỳnh C và bà Lê Thị N thống nhất không hòa giải đoàn tụ. Tòa án nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai đã lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành vào ngày 21 tháng 4 năm 2026. Ông Phạm Huỳnh C có địa chỉ thường trú tại phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường T), thành phố Hồ Chí Minh. Bà Lê Thị N có địa chỉ thường trú tại Vĩnh Hòa H, G (nay là xã V), tỉnh An Giang và đang cư trú tại phường T, tỉnh Đồng Nai. Ông Phạm Huỳnh C và bà Lê Thị N có văn bản thỏa thuận lựa chọn Tòa án nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai giải quyết và đã nộp tiền tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định. Do đó, đơn yêu cầu của ông Phạm Huỳnh C và bà Lê Thị N được Tòa án nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai thụ lý và giải quyết là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung đơn yêu cầu:

Ông Phạm Huỳnh C và bà Lê Thị N kết hôn, hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương và được Ủy ban nhân dân phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương cấp Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 39/2019 ngày 22/5/2019.

Trong quá trình chung sống, ông bà thừa nhận hai bên phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng về quan điểm, tính tình vợ chồng không hợp, thường xuyên cãi vã dẫn đến gia đình luôn trong trạng thái căng thẳng. Ông C và bà N xác định tình cảm không còn, không đồng ý hòa giải đoàn tụ mà đề nghị Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn.

Về con chung: Ông C và bà N khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Ông C và bà N khai tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Ông C và bà N khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét thấy ông C và bà N thực sự tự nguyện ly hôn; sự thỏa thuận của ông C và bà N đảm bảo quyền lợi chính đáng của hai bên. Do đó, đủ cơ sở để Tòa án nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai chấp nhận đơn yêu cầu của ông C và bà N.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn của ông Phạm Huỳnh C và bà Lê Thị N.

- Về con chung: Ông Phạm Huỳnh C và bà Lê Thị N khai không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

- Về tài sản chung: Ông Phạm Huỳnh C và bà Lê Thị N khai tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Phạm Huỳnh C và bà Lê Thị N khai không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Phạm Huỳnh C và bà Lê Thị N mỗi người phải nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) đã nộp theo biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0006125 ngày 19/3/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai, ông Phạm Huỳnh C và bà Lê Thị N đã nộp đủ lệ phí theo quy định.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phú